

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” (sau đây gọi là Phong trào thi đua); để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 2228/SNV-TĐKT ngày 02/6/2025; ý kiến biểu quyết thống nhất đồng ý (biểu quyết bằng phiếu) của thành viên UBND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy, tổ chức đảng, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, góp phần xây dựng tỉnh Hà Tĩnh trở thành tỉnh có công nghiệp hiện đại, quy mô kinh tế và trình độ phát triển.

- Phát huy truyền thống yêu nước, khơi dậy mạnh mẽ ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển quê hương Hà Tĩnh, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: “Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính, nhà khoa học là nhân tố then chốt; các cơ quan nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”.

- Phân đấu đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ tại Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Kế hoạch số 369-KH/TU ngày 05/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Tĩnh, Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt tại

các địa phương, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp phải xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Mục tiêu thi đua

Hưởng ứng Phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, tỉnh Hà Tĩnh thi đua phấn đấu hoàn thành các mục tiêu cơ bản, nhiệm vụ và giải pháp được nêu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025, Chương trình hành động số 42-CTr/TU, Kế hoạch số 369-KH/TU, Kế hoạch số 231/KH-UBND, Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 14/5/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Nội dung thi đua

- Tập trung phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và hoạt động điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số.

- Tập trung rà soát và hoàn thiện cơ chế, chính sách; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa cơ chế, chính sách thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Thi đua xây dựng, trang bị cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

- Thi đua đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý Nhà nước trên môi trường số; kết nối và vận hành thông suốt các cơ quan trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

- Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế.

- Thi đua phát triển xã hội số; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, xây dựng cơ chế, chính sách để thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng

cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Phong trào “bình dân học vụ số”, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, công đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân, chuẩn bị nguồn nhân lực để phát triển xã hội số.

- Thi đua đảm bảo quốc phòng, an ninh; an toàn, an ninh mạng; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Phần đầu hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt các mục tiêu cơ bản, nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71-NQ/CP, Chương trình hành động số 42-CTr/TU, Kế hoạch số 369-KH/TU, Kế hoạch số 231/KH-UBND.

- Kịp thời ban hành hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nguồn nhân lực chất lượng cao... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu của Tỉnh và các đơn vị, địa phương đảm bảo liên thông, tích hợp, chia sẻ. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với ngành, lĩnh vực quan trọng.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính; tích cực trong thực hiện tái cấu trúc quy trình để đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

b) Đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân; hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 233/KH-UBND; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt. Đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trên môi trường số.

- Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hoá và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

d) Đối với cá nhân

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

- Đối tượng khác: có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; có những phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc (Bằng sáng chế, Giải thưởng khoa học, văn bản công nhận công trình nghiên cứu...) được cấp có thẩm quyền đánh giá, công nhận bằng văn bản.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các đơn vị, địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giấy khen của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

c) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương Lao động;
- Cờ Thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cờ thi đua của Tỉnh;
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giấy khen của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, sớm đưa tỉnh Hà Tĩnh phát triển trong kỷ nguyên mới.

3. Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các mô hình, điển hình có nhiều cách làm hay, giải pháp sáng tạo; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Hằng năm, tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương.

V. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**1. Thời gian thực hiện**

Phong trào thi đua được triển khai từ khi ban hành Kế hoạch này đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (từ 2025 - 2027)

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp xây dựng, ban hành kế

hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua, các tiêu chí thi đua phù hợp, yêu cầu hoàn thành trong quý II năm 2025; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

b) Giai đoạn 2 (từ 2027 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 1, Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu UBND tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này gắn với các hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Xem xét, cho ý kiến việc xét, đề nghị các cấp khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện Phong trào thi đua.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Khuyến khích phát động, triển khai Phong trào thi đua hàng năm, gắn với các Phong trào thi đua khác của địa phương, đơn vị. Xây dựng kế hoạch triển khai của đơn vị (**trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có Kế hoạch của UBND tỉnh**) và gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi, báo cáo UBND tỉnh. Định kỳ báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ **trước ngày 15/11 hằng năm**.

c) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện bộ chỉ số đánh giá về chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh, bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; khuyến khích các địa phương, doanh nghiệp, và tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp số và đổi mới sáng tạo vào thực tiễn; đẩy mạnh các hoạt động chuyển giao công nghệ, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận các giải pháp số tiên tiến.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng hướng dẫn khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, thành tích đột xuất trong thực hiện Phong trào thi đua.

- Trên cơ sở đề nghị khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp cho các tập thể, cá nhân, chủ trì, tổng hợp hồ sơ, lựa chọn, tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh (gửi qua Sở Nội vụ) khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và Hội đồng thi đua - khen thưởng tỉnh kiểm tra việc thực hiện Phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Sở Nội vụ

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp phát động, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Phong trào thi đua báo cáo UBND tỉnh theo quy định; tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng gương điển hình tiên tiến.

- Tiếp nhận hồ sơ do Sở Khoa học và Công nghệ trình; chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan thẩm định hồ sơ, thành tích, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc đảm bảo quy định.

đ) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tiếp tục chỉ đạo các cơ quan truyền thông trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện Phong trào thi đua.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền về Phong trào thi đua; tăng cường phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả, điển hình tiên tiến gắn với đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

e) Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng các địa phương, đơn vị, các cơ quan báo chí của địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở nhằm kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua.

g). Đề nghị Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp

Tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, người lao động và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tích cực hưởng ứng, tham gia Phong trào thi đua đảm bảo hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tăng cường giám sát và phản biện xã hội trong quá trình thực hiện, tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời phản ánh những khó khăn, bất cập lên Ban Chỉ đạo tỉnh. Phát huy vai trò thành viên của Tổ chuyển đổi số cộng đồng, Đoàn thanh niên, các hội, hiệp hội... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số

cho tổ chức, doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh... và các đối tượng có liên quan.

Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Ban TĐ-KT Trung ương;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Các Ban đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các CQ, ĐV thuộc Khối thi đua của tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, VX, NC₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Tất Thắng